TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - TP HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGH VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày 22- 02- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGH VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thị Thu Hương
Ông Lê Xuân Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Mơ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Khuất Thị Mỹ Dung- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

- **NGUYỄN THỊ MỸ H,** sinh ngày 9 tháng 8 năm 1995 tại xã T, huyện P, TP Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện P, TP Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị H2; Chồng: Nguyễn Văn Ngh; Con: Có 02 con sinh năm 2016 và 2019;

Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, Tạm giam: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- **NGUYỄN THỊ HẢI Y,** sinh ngày 11 tháng 11 năm 1985 tại xã T, huyện P, TP Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện P, TP Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Kh và bà Hoàng Thị Ch; Chồng: Vũ Đức H3 (Đã ly hôn); Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2011;

Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, Tạm giam: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- **NGUYỄN MINH Q,** sinh ngày 21 tháng 01 năm 1996 tại xã T, huyện P, TP Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện P, TP Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị Gi; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, Tạm giam: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- **NGUYỄN VĂN NGH,** sinh ngày 10 tháng 9 năm 1994 tại xã S, huyện P, TP Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn 8, xã S, huyện P, TP Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H4 và bà Phùng Thị Th, Vợ: Nguyễn Thị Mỹ H; Con: Có 02 con sinh năm 2016 và 2019;

Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, Tạm giam: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Bị hại:

Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1991 (Có mặt)

TQ: Thôn 5, xã T, huyện P, TP Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Lương Thùy A, sinh năm 1983 (Có mặt)

TQ: Khu đô thị 5 Th, phường Ph, quận T, TP Hà Nội

Người làm chứng:

- Bà Khuất Thị S, sinh năm 1962 (Vắng mặt)

TQ: Thôn 5, xã T, huyện P, TP Hà Nội.

- Anh Nguyễn Huy B, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

TQ: Thôn 5, xã T, huyện P, TP Hà Nội.

- Anh Khuất Cao C, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

TQ: Thôn 4, xã T, huyện P, TP Hà Nội.

- Anh Phùng H5, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

TQ: Thôn 3, xã T, huyện P, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 ngày 28/4/2022, Nguyễn Thị Hải Y cùng Khuất Cao C (sinh năm 1985), Phùng H5 (sinh năm 1987), đều trú tại xã T, huyện P, đến quán Karaoke *Queen Music* của chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1991, thuộc Thôn 5, xã T, huyện P để hát karaoke. Khi đến quán, Y có trêu đùa ôm, thơm má Nguyễn Thị H1. Nhóm của Y hát khoảng một tiếng đồng hồ thì Lương Thùy A, sinh năm 1983,

trú tại phường Ph, quận T, Hà Nội (là nhân viên của quán) vào phòng hát thanh toán tiền. Quá trình thanh toán, giữa Thùy A và Y có lời qua tiếng lại dẫn đến xô xát, nhưng được H5 và C can ngăn, Thùy A bị trầy xước da vùng mặt phải, còn Y bị xước da đuôi mắt phải. Sau đó, Thùy A đi ra ngoài và Y gọi điện cho Nguyễn Minh Q (là cháu ruột của Y, gọi Y là mẹ) bảo Q đến quán hát ở cổng làng Me đón Y về, vài phút sau không thấy Q đến, Y tiếp tục gọi cho Q và nói "mẹ bị đánh, mày có ra đón mẹ hay không". Nghe thấy vậy, Q gọi điện cho Nguyễn Thị Mỹ H (là cháu ruột của Y, gọi Y là mẹ) bảo "mẹ Y bị đánh ở quán hát gần cổng làng Me, đến đón mẹ Y về". Lúc này, Mỹ H đang đi cùng Nguyễn Văn Ngh (là chồng H1) nên bảo Ngh chở đến quán hát karaoke ở gần cổng làng Me. Trên đường đi, Mỹ H nói cho Ngh biết về việc mẹ Y bị đánh. Đến nơi, Ngh và Mỹ H đi thẳng vào bên trong quán rồi đến quầy lễ tân bảo Y về. Còn Q trên đường đi nhặt 01 đoạn gậy tre dài khoảng 1,5m màu nâu đất, đường kính khoảng 8 -10cm, mục đích để đánh người nào đánh Y. Khi đến nơi, Q thấy Y và Nguyễn Thị H1 đang cãi, nói nhau, Q dùng hai tay cầm gậy tre giơ lên định vụt H1 nhưng được Nguyễn Huy B (sinh năm 1980, trú tại thôn 5, xã T – là hàng xóm của Nguyễn Thị H1) căn ngăn, ôm đẩy ra ngoài cổng nên không vụt được. Y lao vào dùng chân tay không đấm đá H1, cùng lúc đó Ngh dùng tay phải tát H1 (không rõ tát trúng đâu), còn Mỹ H cầm gậy inox (dài khoảng 1,5m, rỗng ruột, đường kính 03cm, thường dùng để kéo cửa xếp) để ở dưới đất, cạnh cửa ra vào, hai tay cầm gậy giơ lên vụt từ trên xuống dưới 02 phát, một phát trượt còn một phát trúng vào vùng đầu. Ngh tiếp tục dùng tay trái kẹp cổ lôi H1 ra ngoài cổng, Y đi sau dùng tay túm tóc đánh vào đầu H1, còn Mỹ H giữ tay phải của H1. Thấy vậy, Q với tay ra đánh H1 nhưng do B ôm giữ nên không đánh tới. Lúc này, H1 vùng ra được, chạy vào trong quán nên sự việc dừng lại. Sau khi nhận được tin báo, Công an xã T đã kịp thời đến giải quyết.

Hậu quả: - Chị Nguyễn Thị H1 bị chấn thương phần mềm vùng đầu được điều trị tại bệnh viện Quân y 105, Sơn Tây- Bộ Quốc phòng từ ngày 28/4/2022 đến ngày 10/5/2022. (BL 292 - 318).

- Chị Lương Thùy A bị trầy xước da vùng mặt phải, được điều trị tại bệnh viện Quân y 105, Sơn Tây- Bộ Quốc phòng từ ngày 28/4/2022 đến ngày 10/5/2022. (BL 339 - 351).

- Chị Nguyễn Thị Hải Y chấn thương phần mềm vùng đầu, gáy, ngực được điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện P từ ngày 28/4/2022 đến ngày 05/5/2022. (BL 219 - 232).

Sau khi tiếp nhận nguồn tin tố giác tội phạm, Công an xã T tiến hành xác minh ban đầu. Ngày 05/5/2022, Công an xã T chuyển hồ sơ vụ việc đến Công an huyện Phúc Thọ để giải quyết theo quy định.

Ngày 19, 23/5/2022, cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công An giám định thương tích đối Nguyễn Thị H1, Nguyễn Thị Hải Y, Lương Thùy A. (BL 69, 70, 71).

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 3153/KL-KTHS ngày 07/6/2022, Viện khoa học hình sự Bộ công an đã kết luận thương tích của Nguyễn Thị Hải Y: "*Đối chiếu với Bảng 1 – tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo thông tư số: 22/2019/TT – BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Nguyễn Thị Hải Y tại thời điểm giám định là: 0% (không phần trăm).*

Vùng, đầu, gáy, ngực không còn dấu vết thương tích nên không có cơ sở xác định cơ chế hình thành thương tích". (BL 72 - 74).

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 3152/KL-KTHS ngày 07/6/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ công an, kết luận thương tích của Nguyễn Thị H1: "*Đối chiếu với Bảng 1 – tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo thông tư số: 22/2019/TT – BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, áp dụng Nguyên tắc 1, Mục I.1, Chương 8, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với sẹo vùng đầu kích thước nhỏ của chị Nguyễn Thị H1 tại thời điểm giám định là: 01% (một phần trăm).*

Thương tích vùng đầu của chị Nguyễn Thị H1 do vật tày gây ra". (BL 75 - 77).

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 3149/KL-KTHS ngày 03/6/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ công an, kết luận thương tích của Lương Thùy A: "*Đối chiếu với Bảng 1 – tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo thông tư số: 22/2019/TT – BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Lương Thùy A tại thời điểm giám định là: 0% (không phần trăm).*

Vùng mặt, mắt phải, ngực của chị Lương Thùy A không có dấu vết thương tích nên không có cơ sở xác định cơ chế hình thành thương tích". (BL 78 - 81).

Sau khi nhận được thông báo kết luận giám định thương tích, Y, Thùy A, Nguyễn Thị H1 không có ý kiến gì. Ngày 26/8/2022, chị Nguyễn Thị H1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án. (BL 65).

Về vật chứng, tài sản tạm giữ: Cơ quan CSĐT Công an huyện Phúc Thọ thu giữ 01 (một) chiếc gậy inox dài khoảng 1.5m, đường kính 3cm, rỗng ruột màu trắng, một đầu có móc, là vật chứng của vụ án, chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ để xem xét chờ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 02 chiếc USB bên trong chứa dữ liệu điện tử trích xuất từ camera tại quán hát Karaoke Queen Music, chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc gậy tre dài khoảng 1,5m, đường kính 8 – 10cm mà Nguyễn Minh Q sử dụng để đánh Nguyễn Thị H1 (chưa kịp đánh thì bị ngăn cản), quá trình điều tra không thu hồi được nên không có căn cứ để xử lý.

Vấn đề dân sự

Sau khi xảy ra sự việc, Nguyễn Thị H1 bị thương tích, được đưa đi khám và điều trị tại Bệnh viện Quân y 105, Sơn Tây- Bộ quốc phòng từ ngày 28/4/2022 đến ngày 10/5/2022 ra viện. Quá trình điều tra, Nguyễn Thị H1 yêu cầu Nguyễn Thị Hải Y, Nguyễn Văn Ngh, Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Minh Q phải bồi thường số tiền là 43.928.973đ (*bốn mươi ba triệu chín trăm hai mươi tám nghìn chín trăm bảy mươi ba đồng*); gồm: 3.368.973đ là tiền khám và điều trị tại bệnh viện Quân y 105 Sơn Tây; 560.000đ là tiền khám bệnh tại phòng khám đa khoa Đức Tín (có hóa đơn kèm theo); tiền tổn thất về tinh thần 40.000.000đ. Đồng thời, chị H1 yêu cầu Y phải thanh toán tiền hát karaoke ngày 28/4/2022 là 742.600đ (có biên lai thanh toán).

Chị Lương Thuỳ A yêu cầu Nguyễn Thị Hải Y bồi thường thương tích số tiền 4.605.416đ tiền viện phí điều trị tại bệnh viện Quân y 105, Sơn Tây, tiền tổn thất về tinh thần là 20.000.000đ. Tổng số tiền Thuỳ A yêu cầu Y phải bồi thường là 24.605.416đ (*Hai mươi tư triệu sáu trăm linh năm nghìn bốn trăm mười sáu đồng*).

Nguyễn Thị Hải Y ban đầu có yêu cầu Nguyễn Thị H1 bồi thường tiền viện phí khám và điều trị tại bệnh viện đa khoa P là 1.584.770đ (có hóa đơn kèm theo) nhưng sau không có yêu cầu nữa.

Tại bản Cáo trạng số 83/CT-VKSPT ngày 30/11/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Thị Hải Y, Nguyễn Minh Q và Nguyễn Văn Ngh về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Riêng bị cáo Y khẳng định nguyên nhân dẫn đến xô xát là do Thùy A dẫn 03 nhân viên vào phòng hát chỉ mặt, hỏi việc Y khuyên nhân viên của quán đi làm nơi khác chứ không phải do Y có hành vi sàm sỡ đối với Nguyễn Thị H1, song Y thừa nhận mỗi khi đến quán có thường thơm vào má H1.

Tại phiên tòa, bị hại đề nghị HĐXX xử nghiêm theo đúng quy định của pháp luật đối với các bị cáo và giữ nguyên yêu cầu bồi thường thương tích là 43.928.973đ (*bốn mươi ba triệu chín trăm hai mươi tám nghìn chín trăm bảy mươi ba đồng*), đồng thời yêu cầu Y phải trả số tiền hát Karaoke chưa thanh toán là 742.600đ.

Chị Lương Thùy A yêu cầu bị cáo Y phải bồi thường tiền viện phí, điều trị là 4.605.416đ mà không yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần nữa.

Các bị cáo chỉ chấp nhận bồi thường cho chị H1 tiền viện phí, điều trị mà không chấp nhận bồi thường tổn thất về tinh thần. Bị cáo Y đồng ý trả tiền hát

chưa thanh toán cho chị H1.

Bị cáo Y không đồng ý bồi thường thiệt hại cho chị Thùy A vì bị cáo cho rằng bị cáo chỉ giơ tay đỡ dẫn đến xước mặt Thùy A mà không cố ý đánh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Thị Hải Y, Nguyễn Minh Q và Nguyễn Văn Ngh về tội "Cố ý gây thương tích".

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H và Nguyễn Thị Hải Y từ 07 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích", thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Minh Q và Nguyễn Văn Ngh từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội về tội "Cố ý gây thương tích", thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho chính Q địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 3.368.973đ là tiền khám và điều trị tại bệnh viện Quân y 105 Sơn Tây; 560.000đ là tiền khám bệnh tại Phòng khám đa khoa Đức Tín (có hóa đơn kèm theo). Tổng cộng là 3.928.973đ làm tròn là 4.000.000đ. Các bị cáo đã bồi thường 4.000.000đ nên đề nghị HĐXX ghi nhận.

Về yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần 40.000.000đ, đề nghị HĐXX chấp nhận từ 3 đến 5 tháng lương cơ sở.

Đối với yêu cầu bồi thường của chị Lương Thùy A yêu cầu Y bồi thường tiền viện phí điều trị tại bệnh viện Quân y 105, Sơn Tây, không yêu cầu tiền tổn thất về tinh thần nữa. Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Thùy A, buộc Y phải bồi thường cho chị Thùy A số tiền 4.605.416 đồng.

Đối với yêu cầu của chị Nguyễn Thị H1 về việc đề nghị bị cáo Y trả số tiền hát chưa thanh toán, bị cáo Y đồng ý nên đề nghị HĐXX ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc gậy rỗng bằng kim loại mạ màu trắng sáng dài khoảng 1,5m, đường kính khoảng 3cm, bị gập gãy ở giữa đoạn ống.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện

Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

[1] Chiều ngày 28/4/2022, Nguyễn Thị Hải Y cùng một số người bạn đến quán karaoke *Queen Mussic* của Nguyễn Thị H1 thuộc Thôn 5, xã T, huyện P để hát karaoke. Sau khi hát xong, chị Lương Thùy A (là nhân viên của quán) vào phòng hát thanh toán tiền, trong lúc thanh toán thì giữa Thùy A và Y có lời qua tiếng lại, xô xát nhau nhưng được mọi người căn ngăn. Sau đó, giữa H1 và Y lại xảy ra cãi nhau, xô xát nhau, Y có gọi điện cho Nguyễn Minh Q nói là Y bị đánh và bảo Q đến đón về. Q gọi điện cho Nguyễn Thị Mỹ H và nói là Y bị đánh và bảo Mỹ H đến đón Y về, lúc đó Mỹ H đang đi cùng Nguyễn Văn Ngh (là chồng của Mỹ H). Trên đường đến chỗ Y, Q nhặt ở ven đường một đoạn gậy tre dài khoảng 1,5m đường kính 8 – 10cm. Khi Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Minh Q và Nguyễn Văn Ngh đến quán hát karaoke Queen Mussic thì thấy Nguyễn Thị Hải Y và Nguyễn Thị H1 đang cãi nhau, Q, Ngh và Mỹ H cùng tham gia đánh Nguyễn Thị H1. Nguyễn Minh Q cầm gậy tre vụt H1 nhưng bị anh Nguyễn Huy B ngăn cản nên không vụt trúng được, cùng lúc đó Y dùng chân tay đấm đá liên tục vào người H1, Ngh dùng tay phải tát H1, còn Mỹ H cầm gậy inox vụt vào đầu H1 làm H1 chảy máu, kết quả giám định thương tích 01% (*một phần trăm*), Ngh tiếp tục dùng tay trái quàng kẹp cổ kéo H1 ra ngoài phía cổng, Y đi theo sau túm tóc đánh vào đầu H1.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Do vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ nên cần có biện pháp xử lý nghiêm để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Trong vụ án này, các bị cáo bột phát gọi nhau đến và có hành vi cố ý gây thương tích, không có sự bàn bạc, phân công, cấu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án này, Nguyễn Thị Hải Y là người gọi các bị cáo khác đến, Nguyễn Thị Mỹ H là người trực tiếp sử dụng hung khí gây thương tích 1% cho bị hại. Do vậy hai bị cáo này phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn các bị cáo còn lại.

Tuy các bị cáo Q và Ngh khi tham gia xô xát, không sử dụng hung khí gây ra thương tích cho chị H1 nhưng sự có mặt và hành động của các bị cáo đã tiếp

sức về mặt tinh thần cho Mỹ H và Y. Vì vậy tất cả các bị cáo là đồng phạm và phải cùng chịu trách nhiệm hình sự về hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại.

Tuy bị cáo Y khai nguyên nhân dẫn đến xô xát là do Y khuyên nhân viên của quán (là người quen của Nguyễn Minh Q - cháu Y) đi nơi khác làm nên bị Thùy A tấn công và đóng cổng không cho về, nhưng lời khai của những người làm chứng cũng như hình ảnh trích xuất từ camera không chứng minh điều đó. Còn chị Thùy A khai hai bên xô xát là do chị Thùy A có bức xúc khi Y có lời lẽ không hay sau khi sàm sỡ Nguyễn Thị H1. HĐXX thấy rằng chính bị cáo Y thừa nhận có thơm vào má H1 mỗi khi đến hát nên đã gây bức xúc cho H1 và Thùy A, do vậy đó là nguyên nhân mâu thuẫn, còn nguyên nhân mà bị cáo Y khai thì không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh việc đó.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường cho bị hại toàn bộ số tiền điều trị thương tích là 4.000.000đ, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết phải bắt chấp hành án phạt tù nên HĐXX cân nhắc cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo và đảm bảo tính nhân đạo của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự:Chị Nguyễn Thị H1 yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 3.368.973 đồng là tiền khám và điều trị tại bệnh viện Quân y 105 Sơn Tây; 560.000 đồng là tiền khám bệnh tại bệnh viện đa khoa Đức Tín (có hóa đơn kèm theo). Tổng cộng là 3.928.973đ, làm tròn là 4.000.000đ.

Các bị cáo cùng đồng phạm gây ra thương tích cho chị H1 nên phải liên đới bồi thường thiệt hại. Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho chị H1 đủ 4.000.000đ.

Về yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần 40.000.000đ của chị H1: Khoản 2 Điều 590 của Bộ luật dân sự có quy định: Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá 50 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định". Trong vụ án này, chị H1 bị chấn thương vùng đầu với tỷ lệ tổn thương cơ thể 1 % nên HĐXX chấp nhận mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần là 5.000.000đ.

Tổng cộng các bị cáo phải liên đới bồi thường cho chị H1 số tiền 9.000.000đ, ghi nhận các đã bồi thường 4.000.000đ, còn phải nộp tiếp 5.000.000đ. Phần của mỗi bị cáo là 1.250.000đ.

Đối với yêu cầu bồi thường của chị Lương Thùy A yêu cầu Y bồi thường 4.605.416 đồng tiền viện phí điều trị tại bệnh viện Quân y 105, Sơn Tây: Tuy bị cáo không thừa nhận cố ý đánh gây thương tích cho Thùy A nhưng HĐXX thấy bị cáo Y thừa nhận có xô xát với Thùy A và thương tích trên mặt Thùy A là do bị cáo gây ra, vì vậy, bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường. Do đó cần chấp nhận buộc Y bồi thường cho chị Thùy A số tiền điều trị thương tích là 4.605.416đ. Về yêu cầu bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần, do chị Thùy A không yêu cầu nữa nên HĐXX không xem xét.

Chị Nguyễn Thị H1 có yêu cầu bị cáo Y phải trả số tiền hát karaoke chưa thanh toán là 742.600đ. Bị cáo Y đồng ý nên HĐXX ghi nhận.

[4] Về vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc gậy rỗng bằng kim loại mạ màu trắng sáng dài khoảng 1,5m, đường kính khoảng 3cm, bị gập gãy ở giữa đoạn ống không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đảm bảo đúng pháp luật.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H 08 *(Tám)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian thử thách 16 *(Mười sáu)* tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Thị Hải Y 08 *(Tám)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian thử thách 16 *(Mười sáu)* tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Minh Q 06 *(sáu)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây tH1 tích". Thời gian thử thách 12 *(Mười hai)* tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Văn Ngh 06 *(sáu)* tháng tù nH5 cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian thử thách 12 *(Mười hai)* tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Thị Hải Y, Nguyễn Minh Q cho UBND xã T, huyện P, TP Hà Nội giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Ngh cho UBND xã S, huyện P, TP Hà Nội giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm Ngh vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 33, 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự:

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Thị Hải Y, Nguyễn Minh Q và Nguyễn Văn Ngh phải liên đới bồi thường thương tích cho chị Nguyễn Thị H1 số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng). Ghi nhận các bị cáo đã bồi thường 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) theo các biên lai số 0030240 ngày 13/02/2023, số 0030244, 0030245 và 0030246 đều ghi ngày 21/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội. Các bị cáo còn phải nộp tiếp 5.000.000đ (Năm triệu đồng), phần của mỗi bị cáo phải nộp là 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Hải Y phải bồi thường thương tích cho chị Lương Thùy A số tiền 4.605.416đ. Làm tròn là 4.605.500đ (Bốn triệu sáu trăm linh năm nghìn năm trăm đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Hải Y phải thanh toán cho chị Nguyễn Thị H1 số tiền hát Karaoke còn nợ là 742.600đ (Bảy trăm bốn mươi hai nghìn sáu trăm đồng)

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc gậy rỗng bằng kim loại mạ màu trắng sáng dài khoảng 1,5m, đường kính khoảng 3cm, bị gập gãy ở giữa đoạn ống.

Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, TP Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/01/2023.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a,c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Các bị cáo Nguyễn Thị Hải Y, Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Minh Q, Nguyễn Văn Ngh mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Minh Q, Nguyễn Văn Ngh phải liên đới chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự.

Bị cáo Nguyễn Thị Hải Y phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự.

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện P;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- CQĐT CA huyện P;
- Chi cục THADS huyện P

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Minh Loan